

# MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

*Lời cam đoan*

*Mục lục*

*Danh mục các từ viết tắt*

**Mở đầu** 1

**Chương 1: Khái quát chung về chế định tài phán  
đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố  
tụng hình sự gây ra** 6

1.1 Khái niệm, đặc điểm và vai trò của chế định tài 6  
phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố  
tụng hình sự gây ra

1.2 Cơ sở của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt 15  
hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra

1.3 Sơ lược sự hình thành và phát triển của chế định tài 19  
phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố  
tụng hình sự gây ra

1.4 Khái quát chế định tài phán đối với bồi thường thiệt 31  
hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra của pháp  
luật một số nước trên thế giới

**Chương 2: Nội dung chế định tài phán đối với 37  
bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng  
hình sự gây ra của pháp luật Việt nam hiện hành**

2.1	Các quy định hiện hành về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do hoạt động tố tụng hình sự gây ra	37
2.2	Các quy định về thẩm quyền và thủ tục giải quyết bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do hoạt động tố tụng hình sự gây ra tại Việt nam	47
2.2.1	Các quy định về thẩm quyền giải quyết bồi thường thiệt hại do hoạt động tố tụng hình sự gây ra	48
2.2.2	Các quy định về thủ tục giải quyết bồi thường thiệt hại do hoạt động tố tụng hình sự gây ra	49
	<b>Chương 3: Thực tiễn thực hiện chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra và kiến nghị</b>	59
3.1	Thực tiễn thực hiện chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra	59
3.2	Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra	77
3.2.1	<i>Về xây dựng pháp luật</i>	77
3.2.2	<i>Về thực hiện pháp luật</i>	80
	<b>Kết luận</b>	81
	<b>Danh mục tài liệu tham khảo</b>	83

## MỞ ĐẦU

### **1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài**

Một trong những nguyên tắc cơ bản nhất của Nhà nước pháp quyền là mọi chủ thể đều bình đẳng trước pháp luật, bất kể chủ thể đó là cá nhân, tổ chức hay cơ quan Nhà nước. Điều này cũng có nghĩa là cơ quan Nhà nước cũng phải chịu trách nhiệm đối với thiệt hại do người thi hành công vụ của cơ quan mình gây ra cho chủ thể khác trong xã hội.

Trong quá trình tiến hành tố tụng các vụ án hình sự, do nhiều nguyên nhân khác nhau mà có thể có những vụ án oan, sai. Để khắc phục hậu quả từ hành vi gây oan, sai đó từ phía các cơ quan tiến hành tố tụng, pháp luật Việt nam đã có quy định riêng về vấn đề này như Nghị quyết số 388/2003/NQ-UBTVQH11. Tuy nhiên, quá trình thực hiện đã nảy sinh nhiều hạn chế, bất cập như hiệu lực pháp lý không cao, văn bản chưa được xây dựng trên quan điểm coi việc bồi thường là trách nhiệm của Nhà nước nói chung mà chỉ coi là trách nhiệm của cơ quan cụ thể có người gây thiệt hại khi thi hành công vụ. Mặt khác, trong nhiều trường hợp, cơ quan có trách nhiệm giải quyết bồi thường chưa xác định được rõ, chưa quy định được trách nhiệm phối hợp giải quyết bồi thường của các cơ quan Nhà nước có liên quan; các loại thiệt hại và mức bồi thường không được quy định rõ ràng, thống nhất gây khó khăn cho công tác giải quyết bồi thường, bất lợi cho người bị thiệt hại... Sự ra đời của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước

ngày 18/6/2009 là một quá trình đúc rút từ lý luận và thực tiễn công tác bồi thường của Nhà nước nói chung và bồi thường oan, sai trong hoạt động tố tụng hình sự nói riêng.

Mặc dù đã có các quy định của pháp luật về bồi thường cho người bị xử lý oan, sai do người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự gây ra, nhưng các quy định này vẫn còn nhiều bất cập và đối tượng được xem xét mới chỉ dừng lại ở bị oan, còn đối tượng của hành vi làm sai vẫn chưa được xem xét triệt để. Bên cạnh đó, thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết việc bồi thường cũng chưa được quy định cụ thể, hợp lý. Việc giao cho Toà án xét xử yêu cầu bồi thường thiệt hại do hoạt động tố tụng hình sự gây ra cũng đặt ra những nghi ngại về sự thiếu khách quan khi các cơ quan tiến tố tụng có mối quan hệ nhất định với nhau, và đặc biệt là khi Toà án phải xử chính mình hoặc Toà án cấp trên của mình. Vì vậy, việc nghiên cứu thiết lập một cơ quan tài phán độc lập với các cơ quan tiến hành tố tụng và trình tự, thủ tục giải quyết việc bồi thường để đảm bảo sự công bằng và khách quan khi giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại là hoàn toàn cần thiết. Với lý do đó, học viên đã chọn đề tài “Chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra” làm Luận văn Thạc sĩ luật học.

## **2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài**

Từ trước đến nay, đã có nhiều công trình nghiên cứu khoa học pháp lý nghiên cứu về bồi thường thiệt hại do hoạt động tiến hành tố

tung gây ra hoặc trách nhiệm bồi thường thiệt hại của Nhà nước. Ví dụ như:

- Luận văn Thạc sỹ Luật học “*Những vấn đề cơ bản về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong Bộ luật dân sự*” năm 1997 của tác giả Lê Mai Anh - Trường Đại học Luật Hà nội;

- Luận án Tiến sỹ Luật học “*Bồi thường thiệt hại do người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng gây ra*” năm 2002 của tác giả Lê Mai Anh - Trường Đại học Luật Hà nội;

- Luận văn Thạc sỹ Luật học “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của Nhà nước*” năm 2007 của tác giả Lê Thái Phương - Trường Đại học Luật Hà nội;

- Bài “*Lỗi và trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*” của Tiến sỹ Phùng Trung Tập - Tạp chí Luật học số 10/2004; v.v.

Tuy nhiên, nội dung chủ yếu của các công trình nghiên cứu nêu trên là nhằm làm rõ các cơ sở lý luận và thực tiễn của chế định trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nói chung và trách nhiệm bồi thường của Nhà nước nói riêng. Chưa có công trình nghiên cứu nào nghiên cứu một cách có hệ thống và toàn diện về chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại do hoạt động tố tụng hình sự gây ra.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ của việc nghiên cứu đề tài**

Việc nghiên cứu đề tài nhằm làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về tài phán trong việc bồi thường thiệt hại cho người bị xử lý oan, sai do hành vi của người tiến hành tố tụng hình sự gây ra, làm rõ đặc

điểm, nội dung và bản chất của chế định này. Qua đó, phân tích làm rõ thực trạng pháp luật và thực tiễn giải quyết bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự gây ra, chỉ rõ những hạn chế, bất cập và tìm ra các giải pháp để hoàn thiện chế định này nhằm nâng cao hiệu quả của công tác giải quyết bồi thường cũng như việc khắc phục tốt nhất những hậu quả của hành vi gây oan, sai trong thực tiễn điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự.

Để đạt được các mục đích nêu trên, việc nghiên cứu đề tài có nhiệm vụ nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về chế định tài phán nói chung và chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tiến hành tố tụng hình sự gây ra nói riêng; phân tích, so sánh, đánh giá các quy định của chế định tài phán bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự trong pháp luật hiện hành và khảo sát việc thực hiện các quy định này trên thực tế.

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài**

Đối tượng nghiên cứu đề tài là những vấn đề lý luận về chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra; chế định tài phán của pháp luật Việt Nam về tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra và thực tiễn thực hiện trong những năm gần đây. Ngoài ra, việc nghiên cứu cũng được tiến hành đối với pháp luật của một số nước về vấn đề này để đối chiếu, tham khảo.

*“Chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra”* là một đề tài có phạm vi nghiên cứu rất rộng. Trong phạm vi nghiên cứu của một Luận văn Thạc sĩ Luật học, việc nghiên cứu chỉ tập trung vào những vấn đề sau:

- Khái niệm, đặc điểm và vai trò của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra.

- Các nội dung cơ bản của pháp luật Việt Nam hiện hành về trách nhiệm, thẩm quyền và thủ tục giải quyết việc bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự gây ra.

- Thực tiễn thực hiện chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra trong những năm gần đây.

Ngoài ra, việc nghiên cứu còn được tiến hành đối với một số vấn đề về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự gây ra để làm cơ sở cho việc nghiên cứu chế định tài phán trong việc bồi thường này.

## **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu đề tài**

Luận văn được nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác- Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật, quán triệt quan điểm của Đảng cộng sản Việt nam về cải cách tư pháp và xây dựng Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa.

Việc nghiên cứu cũng được tiến hành với các phương pháp cụ thể như phương pháp phân tích, so sánh, thống kê, tổng hợp. Các nguồn thông tin, tư liệu được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho việc

nghiên cứu đề tài này là các bài viết, tham luận, báo cáo chuyên đề... của các nhà khoa học pháp lý, những người làm thực tiễn ở các cơ quan tư pháp và các cơ quan có liên quan.

## **6. Những điểm mới của đề tài**

Đề tài này là công trình đầu tiên ở Việt Nam nghiên cứu tương đối toàn diện và có tính hệ thống về chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tổ tụng hình sự gây ra. Với ý nghĩa đó, việc nghiên cứu đã làm sáng tỏ được một số vấn đề lý luận cơ bản về chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tổ tụng hình sự gây ra như khái niệm, đặc điểm, vai trò và cơ sở của chế định tài phán.

Việc nghiên cứu cũng đã làm rõ được nội dung của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tổ tụng hình sự gây ra. Trên cơ sở làm rõ luận cứ khoa học và thực tiễn thực hiện của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tổ tụng hình sự gây ra, việc nghiên cứu đề tài đã tìm ra giải pháp, kiến nghị để sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật hiện hành liên quan đến việc xây dựng hoàn thiện một cơ quan tài phán thực sự độc lập và hoạt động có hiệu quả, nhằm bảo đảm việc bồi thường cho người bị xử lý oan, sai do người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tổ tụng hình sự gây ra được khách quan và đảm bảo công bằng xã hội.

## **6. Về kết cấu của luận văn**

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận văn gồm 3 chương:



- Chương 1: Khái quát chung về chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra
- Chương 2: Nội dung chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra của pháp luật Việt nam hiện hành
- Chương 3: Thực tiễn thực hiện chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra và kiến nghị

## **Chương 1**

# **KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CHẾ ĐỊNH TÀI PHÁN ĐỐI VỚI BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI TRONG HOẠT ĐỘNG TỐ TỤNG HÌNH SỰ GÂY RA**

## **1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra**

### ***1.1.1. Khái niệm chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra***

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự thực chất là trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự đối với hành vi gây oan, sai trong hoạt động tố tụng hình sự. Để làm rõ khái niệm chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra, tác giả làm rõ một số thuật ngữ, khái niệm liên quan như oan, sai, bồi thường và tài phán. Qua đó, đưa ra kết luận: Chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra là tổng hợp các quy định pháp luật về cơ chế hoạt động

của cơ quan có thẩm quyền trong việc giải quyết yêu cầu về bồi thường thiệt hại đối với hành vi gây oan, sai của người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự.

### ***1.1.2. Đặc điểm của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra***

Tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra mang tính đặc thù khác với các tài phán khác bởi chủ thể tham gia tố tụng- người bị kiện chính là CQTHTT, kể cả là Toà án- một cơ quan có chức năng tài phán. Do vậy, để giải quyết được đúng đắn và triệt để yêu cầu của người bị thiệt hại, chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra phải bảo đảm có các đặc điểm như: tính quyền lực, tính trọng tài, tính công bằng, tính nhân đạo và tính chuyên môn hóa.

### ***1.1.3. Vai trò của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra***

Chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra có tác dụng điều chỉnh các quan hệ phát sinh trong quá trình giải quyết yêu cầu đòi BTTH đối với hành vi gây oan, sai của CQTHTTHS thông qua việc quy định cụ thể trình tự, thủ tục yêu cầu, giải quyết yêu cầu, nguyên tắc giải quyết yêu cầu, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia.v.v... tạo hành lang pháp lý cho việc giải quyết yêu cầu của đương sự, bảo đảm cho người bị xử lý oan, sai thực hiện được việc yêu cầu BTTH, bảo vệ được quyền lợi hợp pháp, chính

đáng của công dân bị thiệt hại bởi hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người có thẩm quyền.

## **1.2. Cơ sở của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra**

### ***1.2.1 Cơ sở lý luận của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra***

Về mặt lý luận, thiệt hại do người của CQTHTTHS gây ra thuộc trách nhiệm của CQTHTT đó vì đây là loại trách nhiệm pháp lý BTTH ngoài hợp đồng mà chủ thể chịu trách nhiệm là chủ thể đặc biệt- Nhà nước. Vấn đề trách nhiệm này cũng đã được đặt ra trong đường lối, chính sách về cải cách tư pháp của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, việc giải quyết yêu cầu đòi BTTH của người bị oan, sai trong tố tụng hình sự có nhiều điểm khác biệt so với việc giải quyết các yêu cầu đòi BTTH ngoài hợp đồng khác nên đòi hỏi phải có những quy định mang tính đặc thù mới bảo đảm việc giải quyết yêu cầu BTTH được công bằng và đúng pháp luật.

### ***1.2.2 Cơ sở thực tiễn của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra***

Thực tiễn giải quyết BTTH cho người bị oan, sai trong TTTHS cho thấy có nhiều bất cập dẫn đến việc giải quyết không đảm bảo khách quan, không thỏa đáng và không bù đắp được những gì mà người bị oan, sai phải gánh chịu. Đặc biệt là trong TTTHS, những thiệt hại gây ra cho các cá nhân, tổ chức lại xuất phát từ chính các CQTHTT, mà trong đó có cả Tòa án- cơ quan xét xử và Viện kiểm

sát- cơ quan có cả chức năng kiểm sát hoạt động xét xử nên thực tiễn đã cho thấy yêu cầu bồi thường của bên bị thiệt hại thường không được giải quyết thỏa đáng, gây bức xúc trong dư luận.

### **1.3. Sơ lược sự hình thành và phát triển của chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra**

#### ***1.3.1. Giai đoạn trước năm 2003***

Ở chế độ phong kiến, quân chủ chuyên chế, Nhà nước không chịu bất kỳ loại trách nhiệm pháp lý nào đối với người dân của họ. Còn ở thời kỳ Pháp thuộc (1858 - 1945), thực dân Pháp xâm lược và thống trị Việt nam, trách nhiệm bồi thường của Nhà nước không được quy định, trong khi trách nhiệm dân sự khác cũng đã được quy định cụ thể tại các Bộ dân luật Bắc kỳ (1931), Trung kỳ (1936), Nam kỳ (1883). Sau khi Nhà nước Việt nam DCHH được thành lập, nguyên tắc chống oan sai, lạm quyền cũng đã được thể hiện ngay trong Hiến pháp năm 1946 (Điều thứ 11). Đến Hiến pháp năm 1959, quyền được bồi thường của người dân do hành vi phạm pháp của nhân viên cơ quan Nhà nước gây ra được quy định (Điều 29). Chế định BTTH này dần được rõ ràng hơn trong các lần sửa đổi Hiến pháp, và đó cũng là căn cứ để ra đời các quy định về bồi thường thiệt hại do người có thẩm quyền của cơ quan Nhà nước gây ra trong BLTTHS, BLDS, và cụ thể hơn là Nghị định số 47/CP về giải quyết BTTH do cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng gây ra. Trường hợp các bên không thỏa thuận được mức bồi

thường thì bên bị thiệt hại có quyền khởi kiện tại Tòa án theo thủ tục chung về tố tụng dân sự.

### ***1.3.2. Giai đoạn từ năm 2003 đến năm 2008***

Sự ra đời của Nghị quyết số 388 về BTTH cho người bị oan do người có thẩm quyền trong hoạt động TTTHS gây ra đã xác định rõ ràng, cụ thể hơn các trường hợp được bồi thường, không được bồi thường. Kế thừa tinh thần của các quy định trước đó, Nghị quyết 388 quy định về thẩm quyền và thủ tục giải quyết BTTH tại Tòa án và thực hiện theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Nghị quyết này mới chỉ dừng lại ở việc giải quyết BTTH cho người bị oan, còn người bị xử lý sai vẫn chưa được xem xét bồi thường giải quyết cụ thể. Đồng thời, việc quy định cơ quan giải quyết tranh chấp về bồi thường là Tòa án cũng bộc lộ một số bất cập, chưa khách quan không làm thoả mãn được yêu cầu chính đáng của người bị thiệt hại.

### ***1.3.3. Giai đoạn từ năm 2009 đến nay***

Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước được ban hành ngày 18/6/2009 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2010. Đây là sự kế thừa, chất lọc các quy định pháp luật trước đó còn phù hợp và pháp điển hoá các quy định hiện hành về BTTH do người thi hành công vụ gây ra trong khi thi hành công vụ, tiếp thu có chọn lọc các quy định và kinh nghiệm về chế định trách bồi thường nhà nước của một số nước trên thế giới để vận dụng phù hợp vào điều kiện thực tế của Việt nam. Tuy nhiên, do mới được ban hành nên sự triển khai vận dụng Luật này vẫn

còn một số vướng mắc và kết quả thực tiễn thực hiện vẫn chưa được đánh giá đầy đủ.

#### **1.4. Khái quát chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra của pháp luật một số nước trên thế giới**

Ở bất kỳ quốc gia nào trên thế giới với nền tư pháp phát triển hay kém phát triển thì hiện tượng oan, sai trong tố tụng vẫn xảy ra. Từ những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, nhiều quốc gia bắt đầu đưa ra chế định pháp luật Nhà nước là chủ thể trong quan hệ bồi thường thiệt hại do cơ quan tố tụng gây ra. Và như vậy, trách nhiệm bồi thường của Nhà nước bắt đầu xuất hiện và ngày càng được thừa nhận ở nhiều nước trên thế giới như: Luật liên bang về trách nhiệm bồi thường nhà nước của Đức năm 1909, Luật bồi thường nhà nước của Nhật bản năm 1947, Luật trách nhiệm Nhà nước của Canada năm 1953, Luật bồi thường nhà nước của Trung Quốc năm 1972.v.v. Tuy vậy, do phụ thuộc vào hệ thống chính trị mỗi nước khác nhau mà chế định tài phán trong việc bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do người có thẩm quyền của CQHTTHS gây ra của pháp luật các nước cũng có những khác nhau nhất định. Về thẩm quyền giải quyết yêu cầu BTTH, pháp luật các nước quy định theo hai hình thức khác nhau: Hoặc giao cho chính cơ quan có trách nhiệm bồi thường giải quyết yêu cầu bồi thường, và nếu thỏa thuận không thành thì người bị thiệt hại có quyền yêu cầu một cơ quan giải quyết tiếp theo là Tòa án; hoặc giao cho một cơ quan chuyên trách đại diện cho Nhà nước giải quyết bồi

thường, và nếu không thoả thuận được mà người bị thiệt hại khởi kiện ra Toà thì cơ quan này đại diện cho Nhà nước trước Toà.

## **Chương 2**

### **NỘI DUNG CHẾ ĐỊNH TÀI PHÁN ĐỐI VỚI BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÌNH SỰ GÂY RA CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM HIỆN HÀNH**

#### **2.1. Các quy định hiện hành về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do hoạt động tố tụng hình sự gây ra**

##### ***2.1.1. Các quy định về phạm vi trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự***

Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ra đời với kỳ vọng sẽ giải quyết các vấn đề bất cập cũng như bức xúc của xã hội liên quan đến các vấn đề BTTH do cán bộ, cơ quan nhà nước gây ra, và đặt biệt trong đó có hoạt động TTHS. Tuy nhiên, với 7 trường hợp Nhà nước phải có trách nhiệm BTTH trong TTHS được quy định tại Điều 26 Luật này, thì trường hợp cá nhân, tổ chức có tài sản liên quan đến việc điều tra, truy tố, xét xử hình sự bị thiệt hại do việc CQHTTHS có thẩm quyền không ban hành các quyết định tố tụng lại không được quy định, và vấn đề này cũng không thuộc trường hợp không được bồi thường nào trong 5 trường hợp theo Điều 27 của LTNBTCNN. Mặt khác, cũng như trong Nghị quyết 388 trước đây, phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động TTHS vẫn chỉ dừng lại ở đối tượng bị oan, còn các hành vi làm sai vẫn chưa

được giải quyết triệt để, ngoài một số trường hợp quy định ở Khoản 7 Điều 26 LTNBTCNN. Tuy nhiên, các trường hợp gây sai trong tố tụng dân sự, hành chính lại được bồi thường, tạo ra sự bất công, không bình đẳng ngay trong một văn bản luật.

### ***2.1.2 Cơ quan có trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự***

Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước quy định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động tố tụng hình sự là Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân quản lý trực tiếp người tiến hành tố tụng có hành vi trái pháp luật gây thiệt hại và các trường hợp cụ thể mà mỗi cơ quan này phải bồi thường. Tuy nhiên, về phần này Luật không quy định các cơ quan tiến hành tố tụng trong quân đội như Viện Kiểm sát quân sự và Tòa án quân sự phải bồi thường thiệt hại nếu có các hành vi thiệt hại trong tố tụng hình sự tương tự các trường hợp nêu trên. Như vậy, các thiệt hại trong tố tụng hình sự do người có thẩm quyền của các cơ quan này gây ra vẫn không được xem xét giải quyết mặc dù nó vẫn có thể xảy ra như các hoạt động tố tụng hình sự ngoài quân đội.

### ***2.1.3 Các quy định về thời hiệu yêu cầu bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự***

Trong mục này, tác giả nêu các quy định của LTNBTCNN về thời hiệu yêu cầu BTTH và những khó khăn của người bị thiệt hại khi áp dụng thời hiệu này.



## **2.2. Các quy định về thẩm quyền và thủ tục giải quyết bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do hoạt động tố tụng hình sự gây ra tại Việt nam**

### ***2.2.1. Các quy định về thẩm quyền giải quyết bồi thường thiệt hại do hoạt động tố tụng hình sự gây ra***

Trong mục này, trên cơ sở các quy định về thẩm quyền giải quyết BTTH, tác giả đưa ra lập luận để xác định thực chất có hai cơ quan tài phán trong bồi thường oan, sai: Trước hết, là chính cơ quan có trách nhiệm BTTH. Toà án sẽ là cơ quan tài phán thứ hai có vai trò để đánh giá quyết định bồi thường của cơ quan tài phán trước đó đúng hay sai, thoả đáng hay không.

### ***2.2.2. Các quy định về thủ tục giải quyết bồi thường thiệt hại do hoạt động tố tụng hình sự gây ra***

#### ***2.2.2.1. Thủ tục giải quyết ngoài Tòa án đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do hoạt động tố tụng hình sự gây ra***

Về thủ tục, theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, người bị thiệt hại trong tố tụng hình sự muốn yêu cầu BTTH thì trước hết phải làm đơn yêu cầu gửi đến cơ quan gây oan để được xem xét giải quyết bồi thường. Theo đó, Mục này nêu các quy định về trình tự, thủ tục gửi đơn yêu cầu đến cơ quan có thẩm quyền và trách nhiệm giải quyết bồi thường. Cơ quan này có trách nhiệm xem xét việc thụ lý, xác minh thiệt hại và tổ chức thương lượng với người yêu cầu bồi thường. Kết quả thương lượng sẽ là căn cứ để cơ quan này ra quyết định giải quyết bồi thường. Trường hợp người bị thiệt hại đồng ý với

quyết định giải quyết bồi thường và không khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết bồi thường thì quyết định giải quyết bồi thường sẽ có hiệu lực pháp luật và là căn cứ để cơ quan có trách nhiệm bồi thường tiến hành các thủ tục cần thiết để bồi thường cho người bị thiệt hại. Trường hợp người bị thiệt hại không đồng ý với quyết định giải quyết bồi thường thì trong thời hạn luật định, họ có quyền khởi kiện ra Toà án yêu cầu giải quyết bồi thường. Từ đó, tác giả cũng nêu ra một số vấn đề bất cập của trình tự, thủ tục giải quyết này còn gây khó khăn cho người bị thiệt hại.

#### *2.2.2.2. Thủ tục giải quyết tại Tòa án đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do hoạt động tố tụng hình sự gây ra*

Theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Toà án là cơ quan duy nhất thực hiện việc giải quyết bồi thường sau khi người bị thiệt hại không nhất trí với quyết định bồi thường hoặc không nhận được quyết định bồi thường của cơ quan có trách nhiệm bồi thường theo luật định. Việc khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết bồi thường, thẩm quyền, và thủ tục giải quyết bồi thường tại Toà án trong hoạt động tố tụng được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Trong mục này, tác giả nêu các trình tự tố tụng cơ bản của BLTTDS để áp dụng giải quyết yêu cầu khởi kiện đòi BTTH trong TTHS. Tuy nhiên, đối với các vụ án dân sự yêu cầu khởi kiện là đòi Nhà nước bồi thường thiệt hại, người bị kiện là CQHTTHS thì việc áp dụng các thủ tục này sẽ phát sinh một số vấn đề bất cập như trường hợp người bị kiện chính là Tòa án thụ lý đơn khởi kiện, hay VKSND

cùng cấp, trách nhiệm chứng minh... không đảm bảo khách quan trong quá trình giải quyết vụ án, gây bất lợi cho người đã phải chịu nhiều thiệt hại do bị xử lý oan, sai.

### **Chương 3**

## **THỰC TIỄN THỰC HIỆN CHẾ ĐỊNH TÀI PHÁN ĐỐI VỚI BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÌNH SỰ GÂY RA VÀ KIẾN NGHỊ**

### **3.1. Thực tiễn thực hiện chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra**

#### ***3.1.1. Thực tiễn thi hành các quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do người có thẩm quyền của của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự gây ra***

Cùng với sự phát triển của đất nước, để giữ gìn an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, các cơ quan tư pháp đã đóng góp tích cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Bên cạnh đó, việc khởi tố, bắt giam, truy tố, xét xử oan, sai là điều không tránh khỏi và luôn là vấn đề đáng lo ngại và gây nhiều bức xúc trong xã hội.

Trên cơ sở các báo cáo tổng kết của các ngành chức năng về công tác giải quyết BTTH trong TTHS trong thời gian qua và các ví dụ về quá trình giải quyết BTTH trong các vụ án oan cụ thể, tác giả chỉ ra một số bất cập trong thực tiễn thi hành các quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do người có thẩm quyền của của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự gây ra. Việc cố tình

không thừa nhận đã gây oan, sai như vậy sẽ làm cho CQTHTT và người tiến hành tố tụng gây oan, sai đó tránh được trách nhiệm bồi thường và người bị xử lý oan, sai và gia đình họ vẫn mãi bị thiệt hại về chính trị, tinh thần và vật chất.

***3.1.2. Thực tiễn thi hành các quy định về hệ thống tài phán đối với bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do hoạt động tố tụng hình sự gây ra***

Trên cơ sở các quy định về hệ thống tài phán hiện hành trong việc bồi thường oan, sai trong TTHS, với những ví dụ của một số vụ án giải quyết BTTH cụ thể, tác giả đưa ra nhận định của mình về thực tiễn thi hành các quy định đó, chỉ ra một số bất cập, chưa đảm bảo khách quan trong xét xử, kết quả được bồi thường thiệt hại không thoả đáng.

***3.1.3. Thực tiễn thi hành các quy định về thủ tục tài phán đối với bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai do hoạt động tố tụng hình sự gây ra***

Trong mục này, tác giả đánh giá về quá trình thi hành các quy định về thủ tục giải quyết bồi thường oan, sai trong TTHS trong thực tiễn. Bên cạnh sự tích cực của các quy định đó, vẫn còn rất nhiều sự khó khăn, trở ngại với người bị thiệt hại hoặc người có quyền yêu cầu bồi thường. Qua đó, thấy rằng, vẫn còn nhiều bất cập ngay chính trong văn bản được coi là tiên tiến nhất, có hiệu lực cao nhất là LTNBTCNN, chưa đáp ứng được yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị kết tội oan, vẫn còn gây bức xúc trong dư luận.

## **3.2. Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện chế định tài phán đối với bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra**

### **3.2.1. Về xây dựng pháp luật**

Việc nghiên cứu đã chỉ ra rằng cần phải xây dựng một hệ thống cơ quan tài phán bồi thường oan, sai trong tố tụng hình sự theo hướng độc lập với trình tự, thủ tục giải quyết đặc thù, với các yếu tố cơ bản:

- **Thứ nhất**, xây dựng cơ quan tài phán về bồi thường oan sai trong tố tụng theo hướng độc lập với Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Toà án theo các mô hình sau: Hệ thống Cơ quan tài phán nằm ngoài hệ thống TAND, chịu trách nhiệm trực tiếp trước Quốc hội, với nhân sự được tuyển chọn từ các luật sư có năng lực, uy tín không làm việc tại các cơ quan hành pháp và cơ quan tiến hành tố tụng; hoặc, Cơ quan tài phán trực thuộc Bộ tư pháp theo từng vụ việc phát sinh cụ thể, với các thành phần gồm các chuyên viên pháp lý thuộc Bộ tư pháp và các luật sư có năng lực, uy tín; hoặc, Cơ quan chuyên trách thuộc Bộ Tư pháp có chức năng giải quyết bồi thường oan, sai trong tố tụng hình sự.

- **Thứ hai**, thành viên của cơ quan tài phán bồi thường oan sai trong tố tụng do Bộ Tư pháp bổ nhiệm hoặc tuyển dụng, không bị ràng buộc bởi mối quan hệ công tác với các cơ quan trên, thời hạn nhiệm kỳ kéo dài hơn thời hạn bổ nhiệm của Thẩm phán hiện hành và không bổ nhiệm lại; cơ quan tài phán bồi thường oan, sai trong tố tụng được hình thành theo khu vực, không phụ thuộc vào địa giới hành chính,

không bị ràng buộc bởi mối quan hệ gần gũi với các thiết chế quyền lực khác.

- **Thứ ba**, ban hành quy định riêng về quy trình thụ lý, tài phán giải quyết các yêu cầu bồi thường oan, sai trong tố tụng theo hướng thủ tục đơn giản, thời gian giải quyết ngắn gọn, nhanh chóng; đồng thời mở rộng phạm vi, đối tượng yêu cầu bồi thường thiệt hại, thời hiệu khởi kiện nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người bị thiệt hại.

Ngoài ra, cần thiết thành lập Quỹ bồi thường Nhà nước trực thuộc Kho bạc Nhà nước hoặc Bộ Tài chính để thực hiện kịp thời việc chi trả các khoản BTTH cho người bị hại hoặc người yêu cầu BTTH khi có phán quyết có hiệu lực pháp luật của cơ quan tài phán có thẩm quyền hoặc sự thỏa thuận về mức bồi thường của các bên.

### ***3.2.2. Về thực hiện pháp luật***

Để đảm bảo việc bồi thường oan sai trong tố tụng được thực thi có hiệu quả trong thực tế, đòi hỏi có sự cải cách thực sự trong nhận thức của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng về trách nhiệm trước hậu quả của việc gây oan, sai. Đó là việc chủ động bồi thường với ý thức khắc phục hậu quả thiệt hại do người tiến hành tố tụng gây ra và trách nhiệm cá nhân của người gây ra thiệt hại.

## **KẾT LUẬN**

Tố tụng hình sự là hoạt động của các Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và Tòa án trong việc điều tra, truy tố và xét xử vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Nhiệm vụ của pháp luật tố

tụng hình sự là phải phát hiện chính xác, kịp thời mọi hành vi phạm tội, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội (Điều 1 BLTTHS). Tuy nhiên, trong thực tế, với nhiều lý do khác nhau mà vẫn có những vụ án oan, sai và nhiều người bị thiệt hại cả về vật chất và tinh thần do các hành vi gây oan, sai trong các vụ án đó gây ra.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai trong tố tụng hình sự là một phạm vi trách nhiệm đã được quy định trong pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Đó là một sản phẩm của chế độ xã hội văn minh với một Nhà nước pháp quyền mà ở đó, quyền tự do, dân chủ, sự công bằng và bình đẳng của mọi chủ thể trong xã hội- kể cả Nhà nước đều dựa trên cơ sở pháp luật. Và như vậy, hành vi gây thiệt hại của Nhà nước- với ý nghĩa là trách nhiệm thay thế cho người thi hành công vụ gây thiệt hại- sẽ mang trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và là mối quan hệ pháp luật dân sự. Trong mối quan hệ này, các bên tham gia đều bình đẳng với nhau về quyền và nghĩa vụ cũng như đều có quyền tự do ý chí, tự nguyện thỏa thuận trên cơ sở pháp luật. Trường hợp không tự thỏa thuận được thì phải có một trình tự, thủ tục và một cơ quan hoặc hệ thống cơ quan có thẩm quyền để giải quyết sự tranh chấp này. Tuy nhiên, xét về mối tương quan giữa một Bên là Nhà nước- người chịu trách nhiệm bồi thường với một Bên là cá nhân, tổ chức- người bị thiệt hại hoặc có người có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại thì luôn không cân bằng. Nhà nước luôn chiếm ưu thế hơn vì có cả hàng loạt các hệ thống cơ quan mang quyền lực chính trị, kinh tế và các lợi thế khác. Do vậy, để đảm bảo

quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người bị thiệt hại do người có thẩm quyền của CQTHTTTHS gây ra, ngoài các quy định về thủ tục, trình tự giải quyết bồi thường thiệt hại thì yêu cầu phải thành lập một cơ quan hoặc một hệ thống cơ quan tài phán độc lập để giải quyết việc bồi thường thiệt hại cho người có quyền yêu cầu. Bởi lẽ, quá trình thực hiện các quy định về bồi thường cho người bị oan trong tố tụng hình sự trước đây đã cho thấy nếu để chính Tòa án giải quyết việc bồi thường sẽ có sự hạn chế quyền lợi của người bị thiệt hại, người có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại, đặc biệt trong trường hợp Tòa án vừa là cơ quan gây thiệt hại lại đồng thời là cơ quan giải quyết việc bồi thường. Vì vậy, việc thành lập một cơ quan tài phán độc lập với các cơ quan tiến hành tố tụng là hoàn toàn cần thiết. Ngoài ra, phải hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật về thủ tục giải quyết bồi thường thiệt hại cho người bị xử lý oan, sai do người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự gây ra, nâng cao nhận thức của mọi người, mọi cơ quan, tổ chức về vấn đề này. Như vậy mới bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức và chống hành vi lạm quyền, hạn chế oan, sai.